TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số:04/2018/HS-ST
Ngày: 13/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Liễu**

Các Hội Thẩm Nhân Dân: bà **Vũ Thị Nữ** và bà **Trần Thị Ngọ**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Đông -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở TAND huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 2/02/2018 đối với bị cáo;

ĐOÀN VĂN V, sinh năm 1984 tại Đăk Nông, tên gọi khác: Không

HKTT:thôn N Trung, xã N Đà, huyện krông Nô, tỉnh Đăk Nông.

Chổ ở hiện nay: thôn Hiệp Hòa, xã Tân Hải, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp:Lái xe;

Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt N;

Con ông: Đoàn Văn Thủy, sinh năm: 1942 và bà Cao Thị Sô , sinh năm 1957; HKTT: thôn N Trung, xã N Đà, huyện krông Nô, tỉnh Đăk Nông;

Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 3

Vợ: Trần Thị Đào -1986 (đã ly hôn)

Con: Có 1 con sinh 2009

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/01/2014 bị TAND huyện Cư Jút tỉnh Đăk Nông xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 02/HSST.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa;

* *Bị hại*: Nguyễn Hải N, sinh năm 1999; HKTT: khu phố 1, Tân Minh, T , Bình Thuận

Chổ ở hiện nay: khu phố 1, Tân Nghĩa, T, Bình Thuận *(Có mặt)*

"NỘI DUNG VỤ ÁN:"

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h30 phút ngày 30/11/2017 Đoàn Văn V điều khiển xe ô tô tải biển số 86C-052.75 đi từ huyện Hàm Thuận N đến mỏ đá Tân Hà, T để lấy vật liệu xây dựng. Khi đến khu phố 1, thị trấn Tân Nghĩa, huyện T, do bánh xe bị mềm hơi nên V điều khiển xe vào tiệm sửa xe tên Hậu để bơm hơi. Khi vào Tiệm, V kêu anh Nguyễn Hải N đang nằm ngủ trên phản dậy bơm hơi và ra phía trước tiệm chờ khoảng 3 phút, không thấy anh N ra nên V tiếp tục đi vào trong kêu anh N nhưng anh N không trả lời. Lúc này V thấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng nhạt và 01 máy tính bản hiệu Samsung Galaxy màu trắng của anh N đang để trên phản nên nảy sinh ý định trộm cắp. V đến lấy điện thoại và máy tính bản giấu vào người rồi ra điều khiển xe đi lấy vật liệu.

Sau khi phát hiện mất tài sản anh N báo cho chính quyền địa phương đồng thời mở camera trong tiệm sửa xe phát hiện tại thời điểm mất tài sản có xe ô tô biển số 86C-025.75 đi vào nên điện thoại hỏi chủ xe. Đến khoảng 17h cùng ngày, V biết hành vi của mình bị phát hiện nên đến công an Tân Nghĩa đầu thú và giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 6/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận chiếc điện thoại OPPO F5 giá trị còn lại là 3.495.000đ, 01 máy tính bảng Galaxy Tab A trị giá còn lại là 1.795.000đ. Tổng cộng: 5.290.000đ.

Vật chứng vụ án đã thu giữ, hiện cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại, hiện bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Người bị hại nhất trí với cáo trạng và đề nghị HĐXX xét xử theo pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 04/QĐ/KSĐT/VKS-HT ngày 1/02/2018 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Đoàn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên khoảng 8h30 ngày 30/11/2017 Đoàn Văn V đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động và 01 máy tính bảng trị giá 5.290.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương do đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đầu thú . Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi trộm cắp nay tiếp tục phạm tội, qua đó VKS đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p Khoản 1,2 điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đoàn Văn V 6 đến 9 tháng tù.

Phần dân sự hiện bị hại không yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, qua đó, bị cáo đã nhận tội như cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

"NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:"

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đoàn Văn V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khoảng 8h30 ngày 30/11/2017, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy 01 máy tính bảng hiệu samsung galaxy và 01 điện thoại hiệu OPPO và theo định giá 5.290.000đ . Sau khi bị phát hiện bị cáo đã đến đầu thú và nộp lại toàn bộ tài sản trộm cắp. Hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị như đã nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện T căn cứ vào hành vi lén lút trộm cắp tài sản trị giá 5.290.000đ để truy tố bị cáo Đoàn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 BLHS, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ngoài ra bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi trộm cắp nhưng vẫn vi phạm. Điều điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường kỷ cương, pháp luật và tài sản người khác vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội, người bị hại có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1và khoản 2 điều 46 BLHS nên HĐXX cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Với vật chứng vụ án là chiếc điện thoại di động và máy tính bảng, cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại nên HĐXX không xem xét.

[7] Về dân sự người bị hại không yêu cầu gì nên HĐXX không xét.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố**: Bị cáo Đoàn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản"

***Áp dụng**: Khoản 1 điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Phạt: Đoàn Văn V 6 tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
-VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện T;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện T
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS T;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TẠ LIỄU

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**